

EVALUATING THE EFFECTIVENESS OF THE STUDENT-SELECTED PHYSICAL EDUCATION PROGRAM AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS AND BUSINESS ADMINISTRATION - THAI NGUYEN UNIVERSITY

Nguyen Ngoc Binh

TNU - University of Economic and Business Administration

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 14/02/2025	This study aims to evaluate the effectiveness of the elective Physical Education program for students at the University of Economics and Business Administration - Thai Nguyen University. To conduct the research, various scientific methods were applied, including surveys, interviews, pedagogical observations, and statistical analysis. These methods provided a comprehensive assessment of the program's impact on students' physical fitness, academic performance, and overall health. By analyzing students' learning needs and preferences in Physical Education, the study developed a flexible program that allows students to select activities and training content that best suit their strengths, interests, and physical capabilities. This approach helps students take a more active role in their learning process, fostering motivation and enthusiasm for physical training. Furthermore, the program encourages the development of long-term healthy habits, which are essential for maintaining physical well-being. The research results indicate that the elective Physical Education program effectively meets students' training needs. Not only does it help improve physical fitness, but it also plays a crucial role in enhancing academic performance by fostering discipline, perseverance, and a balanced lifestyle. Additionally, the program contributes to stress reduction, increases participation in physical activities, and improves students' overall health.
Revised: 28/03/2025	
Published: 13/04/2025	

KEYWORDS

Physical education
Assessment
Elective
Demand
Students

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO HƯỚNG SINH VIÊN TỰ CHỌN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Ngọc Bình

Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 14/02/2025	Nghiên cứu này nhằm đánh giá hiệu quả của chương trình Giáo dục thể chất theo hướng tự chọn dành cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên. Để thực hiện nghiên cứu, các phương pháp khoa học khác nhau đã được áp dụng, bao gồm điều tra, phỏng vấn, quan sát sự phạm và phân tích thống kê. Những phương pháp này cung cấp một đánh giá toàn diện về tác động của chương trình đối với thể chất, kết quả học tập và sức khỏe tổng thể của sinh viên. Thông qua việc phân tích nhu cầu và sở thích học tập của sinh viên đối với môn Giáo dục thể chất, nghiên cứu đã xây dựng một chương trình linh hoạt, cho phép sinh viên lựa chọn các hoạt động và nội dung đào tạo phù hợp với thể mạnh, sở thích và khả năng thể chất của bản thân. Cách tiếp cận này giúp sinh viên chủ động hơn trong quá trình học tập, tạo động lực và sự hứng thú đối với việc rèn luyện thể chất. Hơn nữa, chương trình còn khuyến khích phát triển các thói quen lành mạnh lâu dài, điều rất cần thiết để duy trì sức khỏe thể chất. Kết quả nghiên cứu cho thấy chương trình Giáo dục thể chất theo hướng tự chọn đã đáp ứng hiệu quả nhu cầu tập luyện của sinh viên. Không chỉ giúp cải thiện thể lực, chương trình còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao kết quả học tập, nhờ vào việc rèn luyện tính kỷ luật, sự kiên trì và duy trì lối sống cân bằng. Ngoài ra, chương trình còn góp phần giảm căng thẳng, tăng sự tham gia vào các hoạt động thể chất và nâng cao sức khỏe tổng thể cho sinh viên.
Ngày hoàn thiện: 28/03/2025	
Ngày đăng: 13/04/2025	

TỪ KHÓA

Giáo dục thể chất
Đánh giá
Tự chọn
Nhu cầu
Sinh viên

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12052>

Email: nnbinh@tueba.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

1. Giới thiệu

Giáo dục thể chất (GDTC) đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và góp phần hoàn thiện kỹ năng sống cho sinh viên (SV). Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy môn GDTC tại các trường đại học cho thấy chương trình môn học chưa thực sự đáp ứng đầy đủ được sở thích, năng lực và nhu cầu thực tế của SV, dẫn đến mức độ hứng thú và hiệu quả học tập chưa được cao.

Trong những năm qua, nhiều nghiên cứu đã được thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC cho sinh viên. Tiêu biểu, nghiên cứu của tác giả Trần Mạnh Hà [1] tập trung vào việc đánh giá hiệu quả nội dung môn học GDTC tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Tác giả Nguyễn Trọng Hải [2] nghiên cứu xây dựng chương trình Giáo dục thể chất dựa trên hệ thống tín chỉ. Trong khi đó, tác giả Nguyễn Thị Thu Hiền [3] tiến hành đánh giá hiệu quả giảng dạy môn GDTC theo nhu cầu của sinh viên Trường Cao đẳng Hải Dương. Tác giả Đỗ Thanh Mỹ [4] nghiên cứu về việc xây dựng chương trình học phần GDTC cho sinh viên Trường Đại học Nội vụ Hà Nội. Cùng với đó, tác giả Lưu Thanh Nga [5] đề xuất một số biện pháp cải thiện hiệu quả giảng dạy GDTC tự chọn tại Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên. Tác giả Nguyễn Nhạc [6] tập trung nghiên cứu biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn GDTC cho sinh viên khối không chuyên trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên. Tác giả Nguyễn Minh Khoa [7] đã đánh giá thực trạng chương trình GDTC dành cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Tây Bắc, làm cơ sở đề xuất giải pháp cải thiện hiệu quả giảng dạy.

Mặc dù các nghiên cứu trên đã đóng góp đáng kể vào việc nâng cao chất lượng GDTC, tuy nhiên, hiệu quả cụ thể của chương trình vẫn chịu ảnh hưởng bởi điều kiện đặc thù của từng cơ sở đào tạo. Do đó, việc xây dựng và triển khai chương trình GDTC theo hướng tự chọn, dựa trên nhu cầu thực tế của sinh viên (SV) tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên (Trường ĐHK&QT&D - ĐHTN), là một hướng đi cần thiết.

Nghiên cứu này tập trung đánh giá hiệu quả của chương trình GDTC theo nhu cầu của SV, từ đó đưa ra những cơ sở khoa học giúp cải tiến nội dung giảng dạy, tạo điều kiện để SV phát huy năng lực cá nhân, nâng cao thể chất một cách bền vững và nâng cao chất lượng giáo dục đại học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thiện nghiên cứu này, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp thực nghiệm sư phạm và Phương pháp toán học thống kê; Phương pháp phỏng vấn các cán bộ giảng viên, sinh viên về mức độ hứng thú, tích cực học tập, tập luyện trong giờ học môn giáo dục thể chất theo hướng sinh viên tự chọn của Trường ĐHK&QT&D - ĐHTN.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Nội dung chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

3.1.1. Nội dung chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

Nội dung dạy học tự chọn bao gồm các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn (gọi chung là môn học) và các chủ đề tự chọn. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, quy chế đào tạo của nhà trường, nghiên cứu tiến hành xây dựng nội dung chương trình các môn tự chọn.

+ *Phân lý thuyết:*

- Một số kiến thức cơ bản về môn thể thao tự chọn: giúp SV biết được vị trí, mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa, tác dụng của GDTC đối với sức khỏe con người.

- Kỹ năng vận động các môn thể thao: giúp cho người học củng cố kiến thức và kỹ thuật cơ bản nâng cao hiệu quả học tập, tăng cường và phát triển thể lực để có thể tập luyện lâu dài môn thể thao mình lựa chọn.

- Các bài kiểm tra, đánh giá thể lực của sinh viên: Trang bị cho SV những tiêu chuẩn về kiến thức, kỹ năng và rèn luyện thể chất, (theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT), những yêu cầu cần đạt được sau khi kết thúc môn học, qua đó giúp cho SV đánh giá sự phát triển thể chất của mình trong từng giai đoạn.

+ Phần thực hành:

Bao gồm có 6 môn (nội dung): Bóng chuyền, Cầu lông, Đá cầu, Bóng đá, Bóng rổ, Bóng bàn. SV được trang bị các kiến thức và kỹ năng cơ bản của các môn thể thao, biết vận dụng vào trong tập luyện và thi đấu.

Ngoài chương trình bắt buộc là học môn Thể dục cơ bản thì mỗi sinh viên được lựa chọn 2 nội dung theo sở thích và nhu cầu của mình trong số 6 môn: Bóng chuyền, Cầu lông, Đá cầu, Bóng đá, Bóng rổ, Bóng bàn đã được thầy trò tán đồng để học trong 2 học kỳ, mỗi học kỳ chọn học một môn tự chọn.

3.1.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

Chương trình tự chọn môn học GDTC phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tổng số giờ học quy định của môn học. Nội dung chương trình môn học cần được tiến hành liên tục và phân bố đều trong các kỳ của năm học. SV phải học 01 trong 3 môn ở phần tự chọn trong một học kỳ.

- Học kỳ I (năm thứ nhất) học nội dung Thể dục cơ bản (bắt buộc).

- Học kỳ II (năm thứ nhất) học nội dung GDTC II bao gồm các môn thể thao để lựa chọn: Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn.

Căn cứ vào các điều kiện về giáo viên (GV), cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, số lượng lớp... để tổ chức giảng dạy đảm bảo chất lượng và hiệu quả giáo dục, đối với giờ học tự chọn quy định mỗi lớp từ 30 – 45 SV/1GV, đội ngũ giáo viên cần được tập huấn về chương trình mới xây dựng để thống nhất nội dung và yêu cầu kiểm tra, đánh giá.

3.2. Đánh giá hiệu quả chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

3.2.1. Xác định tiêu chí đánh giá hiệu quả chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

Chúng tôi đánh giá hiệu quả chương trình môn GDTC mới được xây dựng thông qua các tiêu chí sau:

Đánh giá về thái độ và mức độ hứng thú của SV học chương trình mới và ý kiến phản ánh của cán bộ quản lý thông qua khảo sát bằng phiếu hỏi.

Đánh giá kết quả học tập của SV sau khi học xong chương trình mới.

Đánh giá sự phát triển thể lực của học sinh qua các tổ chất: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khéo léo và mềm dẻo. Các bài kiểm tra được sử dụng để đánh giá sự phát triển thể lực của SV Trường ĐHK&QTKD - ĐHTN căn cứ theo Quyết định số: 53/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được thể hiện thông qua các chỉ tiêu tốt, đạt và không đạt.

3.2.2. Đánh giá hiệu quả chương trình môn GDTC tự chọn qua thái độ và hứng thú của sinh viên

Để đánh giá hiệu quả của chương trình môn GDTC theo hướng SV tự chọn, nghiên cứu tiến hành khảo sát về thái độ và mức độ hứng thú của SV học chương trình mới và ý kiến phản ánh của các cán bộ quản lý, giảng viên Bộ môn GDTC. Kết quả thể hiện ở Bảng 1.

Kết quả tại Bảng 1 cho thấy, đối với việc rèn luyện thân thể có đến 53% SV đánh giá là rất quan trọng, trong khi 47% cho rằng quan trọng, không có SV nào xem đây là gánh nặng. Tương tự, 85% cán bộ, giảng viên nhận định học phần này rất quan trọng, 15% cho rằng quan trọng. Phân tích ý kiến của giảng viên và SV cho thấy sự đồng nhất, không có sự khác biệt đáng kể ($X^2 = 3,02$; $p > 0,05$).

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn cán bộ GV, SV về chương trình môn GDTC theo hướng SV tự chọn

TT	Nội dung phỏng vấn	Ý kiến				X ²
		SV (n = 100)		CBGV (n = 27)		
		n	%	n	%	
1	Ý nghĩa phần tự chọn môn học GDTC đối với đánh giá thể lực cho sinh viên?					3,02
	- Rất quan trọng	53	53	23	85,2	
	- Quan trọng	47	47	4	14,8	
2	Mức độ hứng thú, tích cực tập luyện trong giờ học phần tự chọn?					3,67
	- Rất hứng thú	73	73	18	66,7	
	- Hứng thú	25	25	6	22,2	
	- Bình thường	2	2	3	11,1	
3	Thường xuyên ôn luyện ngoài giờ học (thể thao ngoại khóa)?					3,74
	- Thường xuyên	90	90	20	74	
	- Không thường xuyên	10	10	7	26	
4	Thái độ học tập phần tự chọn môn GDTC?					1,21
	- Tự giác tích cực	97	97	25	92,6	
	- Học cho qua	2	2	2	7,4	
	- Để đối phó	1	1	0	0	

Về mức độ hứng thú và tích cực tập luyện, 73% SV cảm thấy rất hứng thú, 25% hứng thú, và 2% đánh giá bình thường. Đánh giá từ cán bộ, giảng viên cho thấy 66,7% SV rất hứng thú, 22,2% hứng thú và 11,1% cho là bình thường. Phân tích cho thấy ý kiến của giảng viên và SV có sự đồng nhất ($X^2 = 3,67$; $p > 0,05$).

Về tần suất tập luyện ngoài giờ học, 90% SV tham gia tập luyện thường xuyên, trong khi 10% không thường xuyên. Đánh giá từ giảng viên cũng tương tự, với 74% SV thường xuyên tập luyện và 26% không thường xuyên. Kết quả phân tích cho thấy sự đồng nhất giữa ý kiến của giảng viên và SV ($X^2 = 3,74$; $p > 0,05$).

Đối với thái độ học tập, 97% SV tự giác, tích cực học tập, trong khi đó chỉ có 3% SV học để qua môn hoặc đối phó. Theo đánh giá của giảng viên, 92,6% SV có tinh thần tự giác, 7,4% học để qua môn. Sự phân tích giữa hai nhóm cho thấy mức độ đồng nhất cao ($X^2 = 1,21$; $p > 0,05$).

3.2.3. Đánh giá hiệu quả của chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn đối với chuyên gia và cán bộ quản lý

Sau khi xây dựng xong chương trình môn GDTC theo hướng SV tự chọn của trường ĐHKHT&QTKD – ĐHTN, nghiên cứu đã xin ý kiến đánh giá của chuyên gia và cán bộ quản lý trong nhà trường. Kết quả thể hiện tại Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả đánh giá về chương trình môn GDTC theo hướng SV tự chọn

Đối tượng phỏng vấn	Các mức độ						X ²
	Hợp lý		Chưa hợp lý		Không có ý kiến		
	n	%	n	%	n	%	
Cán bộ quản lý (n = 19)	19	95	1	5	0	0	3,65
Giảng viên bộ môn GDTC (n = 8)	8	100	0	0	0	0	

Kết quả thu được ở Bảng 2 cho thấy 95% cán bộ quản lý, chuyên gia và 100% giảng viên Bộ môn GDTC của Trường ĐHKHT&QTKD - ĐHTN thống nhất rằng chương trình phần tự chọn môn GDTC được biên soạn phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, đồng thời đáp ứng nhu cầu, năng lực và sở thích của SV. Phân tích mức độ tương đồng giữa các ý kiến cho thấy không có sự khác biệt đáng kể ($X^2 = 3,65$; $p > 0,05$).

3.2.4. Đánh giá xếp loại thể lực sau khi ứng dụng chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

Để đánh giá hiệu quả của chương trình môn GDTC tự chọn mới xây dựng đối với sự phát triển về thể lực của SV, nghiên cứu tiến hành so sánh thể lực chung của 2 nhóm đối chứng (ĐC) và nhóm thực nghiệm (TN) sau thực nghiệm. Kết quả thu được ở Bảng 3.

Bảng 3. So sánh kết quả xếp loại thể lực của SV nhóm ĐC và TN sau TN

TT	Tham số	Kết quả xếp loại thể lực					
		Nhóm ĐC (n=100)			Nhóm TN (n=100)		
		Không đạt	Đạt	Tốt	Không đạt	Đạt	Tốt
1	n	19	50	31	7	56	37
2	Tỉ lệ %	19	50	31	7	56	37
		χ^2 6,38 với $p < 0,05$					

Kết quả từ Bảng 3 cho thấy: trình độ thể lực của nhóm thực nghiệm cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng. Cụ thể, tỷ lệ SV đạt yêu cầu trong nhóm thực nghiệm là 56%, xếp loại tốt chiếm 37%, trong khi tỷ lệ SV không đạt chỉ chiếm 7%. Ngược lại, ở nhóm đối chứng, chỉ 31% SV xếp loại tốt, 50% đạt yêu cầu, và tỷ lệ không đạt cao hơn đáng kể so với nhóm thực nghiệm, chiếm 19%. Phân tích thống kê cho thấy sự khác biệt này có ý nghĩa ($p < 0,05$), chứng tỏ trình độ thể lực chung của SV nhóm thực nghiệm tốt hơn so với nhóm đối chứng.

3.2.5. Đánh giá kết quả học tập sau khi ứng dụng chương trình môn GDTC theo hướng sinh viên tự chọn

Để xác định được tính hiệu quả của chương trình GDTC theo hướng SV tự chọn của Trường ĐHKHT&QTKD, nghiên cứu tiến hành thực nghiệm trên hai nhóm: Nhóm thực nghiệm gồm 100 sinh viên trong đó 60 SV nữ, 40 SV nam. Nhóm đối chứng gồm 100 sinh viên trong đó 65 SV nữ, 35 SV nam. Cả hai nhóm đều đồng đều về lứa tuổi, giới tính, trình độ thể lực.

Hai nhóm được tiến hành đồng thời cùng thời gian bắt đầu và kết thúc, nội dung kiểm tra đánh giá, điều kiện cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ như nhau. Trong đó, nhóm đối chứng học tập theo chương trình hiện hành của nhà trường, nhóm thực nghiệm học tập theo chương trình tự chọn mà nghiên cứu mới xây dựng. Thời gian thực hiện trong 1 học kỳ/30 tiết/10 tuần.

Để đánh giá kết quả học tập trước thực nghiệm, nghiên cứu tiến hành khảo sát kết quả học tập của học kỳ 1 năm thứ nhất và đánh giá kết quả học tập sau thực nghiệm, nghiên cứu sử dụng kết quả của học kỳ 2 của nhóm đối chứng và nhóm thực nghiệm.

Nghiên cứu tiến hành đánh giá chất lượng kết quả học tập của các nhóm theo điểm thi kết thúc môn GDTC sau thực nghiệm. Kết quả trình bày tại Bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá kết quả học tập môn GDTC sau thực nghiệm của 2 nhóm TN và ĐC

TT	Kết quả học tập	Nhóm đối chứng (n = 100)				Nhóm thực nghiệm (n = 100)			
		Trước TN		Sau TN		Trước TN		Sau TN	
		n	%	n	%	n	%	n	%
1	Giỏi	8	8	9	9	9	9	16	16
2	Khá	25	25	41	41	23	23	40	40
3	Trung bình	40	40	35	35	38	38	36	36
4	Yếu	19	19	12	12	20	20	6	6
5	Kém	8	8	3	3	10	10	2	2

Dữ liệu từ Bảng 4 cho thấy: Kết quả học tập có sự cải thiện rõ rệt ở nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng. Cụ thể, tỷ lệ SV có học lực trung bình trong nhóm thực nghiệm giảm từ 38% xuống 36% sau quá trình thực nghiệm. Đồng thời, tỷ lệ SV học lực kém giảm đáng kể từ 10% xuống còn 2%, trong khi SV học lực yếu cũng giảm từ 20% xuống 6%. Ngược lại, số lượng SV có học lực khá tăng đáng kể từ 23% lên 40%, và tỷ lệ SV giỏi tăng từ 9% lên 16%.

Đối với nhóm đối chứng, xu hướng cải thiện cũng được ghi nhận nhưng ở mức độ thấp hơn. Cụ thể, tỷ lệ SV học lực kém giảm từ 8% xuống còn 3%, trong khi SV học lực yếu giảm từ 19% xuống 12%. Tỷ lệ SV học lực trung bình giảm nhẹ từ 40% xuống 35%, trong khi số lượng SV có học lực khá tăng từ 25% lên 41%. Tuy nhiên, tỷ lệ SV giỏi chỉ tăng nhẹ từ 8% lên 9%. Kết quả này cho thấy sự cải thiện đáng kể về chất lượng học tập ở nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc đánh giá hiệu quả chương trình GDTC theo hướng SV tự chọn tại Trường ĐHK&QTKD - ĐHTN đã giúp xác định rõ những ưu điểm của chương trình mới. Đồng thời, quá trình đánh giá còn đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm tra mức độ phù hợp của chương trình với các mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và yêu cầu của xã hội.

Kết quả đánh giá cũng chỉ ra rằng, chương trình GDTC được xây dựng không chỉ góp phần cải thiện thể lực cho sinh viên mà còn có tác động tích cực đến kết quả học tập nói chung. Việc cho phép sinh viên lựa chọn môn thể thao phù hợp với sở thích cá nhân không chỉ nâng cao động lực học tập mà còn hình thành thói quen rèn luyện thể chất thường xuyên, thúc đẩy lối sống lành mạnh và tinh thần rèn luyện suốt đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] H. M. Tran, "Evaluating the effectiveness of Physical Education course content for students at the National Economics University," (In Vietnamese) *Journal of Sports Science*, no. 2, pp. 51-56, 2022.
- [2] H. T. Nguyen, "Developing a Physical Education program based on the credit system," (In Vietnamese) *Journal of Business and Technology*, no. 7, pp. 72-76, 2020.
- [3] H. T. T. Nguyen, "Assessing the effectiveness of Physical Education course content based on student needs at Hai Duong College," (In Vietnamese) *Journal of Sports Science*, special issue, pp. 249-252, 2023.
- [4] M. T. Do, "Research on developing Physical Education module for students at Hanoi University of Home Affairs," *Vietnam Journal of Educational Science*, no. 47, pp. 53-59, 2021.
- [5] N. T. Luu, "Proposing measures to improve the effectiveness of elective Physical Education courses for students at Thai Nguyen University of Industrial Technology," *Journal of Science and Technology - Thai Nguyen University*, vol. 201, no. 08, pp. 217-223, 2019.
- [6] N. Nguyen, "Measures to enhance students' interest in learning Physical Education for non-specialized students at Thai Nguyen University of Education," *Journal of Science and Technology - Thai Nguyen University*, vol. 229, no. 3, pp. 427-434, 2024.
- [7] K. M. Nguyen, "Evaluation of the current Physical Education program for non-specialized students at Tay Bac University," (In Vietnamese) *Journal of Science - Tay Bac University*, no. 23, pp. 108-115, 2022.